|  |  |
| --- | --- |
| **TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2020* |
|  | **“Dự thảo”** |

##### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

##### TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*Kính thưa:* **Các Quý Cổ đông/Đại diện Cổ đông và Quý vị đại biểu!**

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn, Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định hiện hành; Ban kiểm soát Tập đoàn kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Báo cáo của Ban kiểm soát với nội dung như sau:

***Phần I:* HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 có 05 Kiểm soát viên.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các công việc trọng tâm sau đây:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác giám sát năm 2019 tại văn bản số 276/PLX-BKS ngày 15/3/2019.

- Phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên Ban kiểm soát bằng văn bản.

- Xây dựng kế hoạch công tác của từng Kiểm soát viên Ban kiểm soát.

- Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát, phân tích Báo cáo tài chính định kỳ, đảm bảo tính kịp thời, chất lượng.

- Thực hiện thẩm định, phân tích, đánh giá về tình hình, kết quả kinh doanh và công tác quản trị doanh nghiệp theo định kỳ.

- Tham dự các cuộc họp và có ý kiến tham gia với HĐQT Tập đoàn.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp tại 4 TCTy, CTy (01 TCTy TNHH MTV, 03 CTy xăng dầu); phúc tra kết quả thực hiện ý kiến chỉ đạo của HĐQT sau giám sát đối với Nhóm đại diện vốn của Tập đoàn tại 01 CTy cổ phần; tham gia phối hợp kiểm tra, giám sát khác tại 06 CTy, TCTy.

- Tham gia rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế - kỹ thuật... về quản trị nội bộ Tập đoàn.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy trình thực hiện giám sát theo lĩnh vực công tác.

- Tham gia ý kiến trong việc tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD.

- Thực hiện các công việc có liên quan khác của Tập đoàn.

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ 05 lần, các lần họp này được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tổng tiền lương, thù lao của các Kiểm soát viên Ban kiểm soát năm 2019 là 4.519 triệu đồng. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của Kiểm soát viên, Ban kiểm soát được thực hiện theo Điều lệ, quy chế, quy định hiện hành của Tập đoàn.

***Phần II:* KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT NĂM 2019**

***1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019***

- Báo cáo tài chính CTy mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn năm 2019 được CTy TNHH KPMG Việt Nam kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán ngày 06/4/2020.

- Ban kiểm soát thống nhất ý kiến của kiểm toán viên: Báo cáo tài chính CTy mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn năm 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính CTy mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn năm 2019 tại Phụ lục số 01 (Kèm theo).

***2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019***

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu KHSXKD mà ĐHĐCĐ năm 2019 phê duyệt, cụ thể:

+ Tổng sản lượng xăng dầu bán: 13,894 triệu m³/tấn, đạt 113,6% kế hoạch năm và tăng 8,1% so với thực hiện năm 2018.

+ Tổng doanh thu thuần hợp nhất: 189.604 tỷ đồng, đạt 97,2% kế hoạch năm, bằng 98,8% so với thực hiện năm 2018.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 5.648 tỷ đồng, đạt 107,6% kế hoạch năm, tăng 12% so với thực hiện năm 2018.

+ Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 4.677 tỷ đồng, trong đó: Lợi ích của Tập đoàn là 4.158 tỷ đồng (Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu là 3.166 đồng), lợi ích của cổ đông không kiểm soát là 519 tỷ đồng. Tập đoàn đủ nguồn lực để chi trả cổ tức cho cổ đông cao hơn so với số kế hoạch 12%.

- Tập đoàn đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế-kỹ thuật… cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của Tập đoàn; tiếp tục thực hiện dự án tái cơ cấu tổ chức bộ máy khối điều hành CTy mẹ.

- Công tác đầu tư phát triển CHXD đạt kết quả tốt. Tập đoàn đã phát triển thêm được 86 CHXD, bù trừ với số CHXD dừng hoạt động thì số CHXD tăng tuyệt đối là 68 CHXD, nâng tổng số cửa hàng của Petrolimex lên 2.532 CHXD.

- Năm 2019 Tập đoàn vẫn thuộc top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam và được (Công ty tư vấn thương hiệu Mibarand kết hợp với Brand Finance) vinh danh top 10 thương hiệu Việt Nam giá trị nhất năm 2019 (có giá trị 447 triệu USD).

- Qua kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan hữu quan đã thực hiện tại Tập đoàn trong năm 2019 cho thấy, công tác quản trị doanh nghiệp cần được chú trọng và tiếp tục hoàn thiện hơn nữa. Theo đó, HĐQT, Ban điều hành đã và đang tích cực triển khai các giải pháp hữu hiệu, đồng bộ và phù hợp để rà soát, đánh giá và hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp tại Tập đoàn và từng đơn vị thành viên.

-Về việc triển khai thực hiện điểm 1.7, Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 01/2016/PLX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2016 của ĐHĐCĐ liên quan đến ký hợp đồng dịch vụ với Công ty TNHH MTV Petrolimex Singapore (PLS): Nhằm gia tăng giá trị cho các cổ đông và tránh phát sinh thuế tại Singapore khi ký hợp đồng dịch vụ với PLS nhưng vẫn thực hiện được phương án tái cấu trúc tài chính nên Tập đoàn đã không thực hiện ký hợp đồng dịch vụ và thay thế bằng phương án tái cấu trúc PLS theo Nghị quyết số 64/PLX-NQ-HĐQT ngày 30/12/2016 của HĐQT Tập đoàn trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Công thương tại văn bản 11770/BTC-TCDN và 12465/BCT-TC.

***3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) Tập đoàn***

*a) Kết quả tổ chức họp và ban hành nghị quyết của HĐQT*

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức họp 9 phiên và tổ chức lấy phiếu ý kiến các thành viên HĐQT 72 lần. HĐQT đã ban hành 244 Nghị quyết để thực hiện chức năng chỉ đạo, định hướng hoạt động của Tập đoàn và các doanh nghiệp thành viên. Trong đó có: *(1)* 172 nghị quyết về công tác tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương, thi đua, khen thưởng, ĐHĐCĐ, tái cấu trúc và các quy định quản trị nội bộ; *(2)* 52 nghị quyết về công tác đầu tư, thanh lý tài sản, cơ sở vật chất kỹ thuật, liên doanh, liên kết và thoái vốn; *(3)* 20 nghị quyết về công tác điều hành hoạt động SXKD.

*b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT*

Năm 2019, HĐQT đã triển khai thực hiện tích cực, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

(1) Chỉ đạo điều hành Tập đoàn đạt mục tiêu “Duy trì được sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả kinh doanh”. Kết quả hoạt động SXKD Tập đoàn đạt được trong năm 2019 là toàn diện - Đã tiếp tục khẳng định tính bền vững về hệ thống của Tập đoàn, cũng như ghi nhận sự thành công trong công tác điều hành từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên.

(2) Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá, Tập đoàn đã lựa chọn thứ tự ưu tiên và đang tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phù hợp: Kho xăng dầu Petrolimex Thanh Hóa, Tòa nhà văn phòng Petrolimex, Đầu tư vào lĩnh vực LNG...

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tích cực, khả thi để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: Duy trì hợp đồng quản lý vốn tập trung với các ngân hàng lớn, sử dụng linh hoạt các công cụ tài chính, điều hành nguồn hàng, tồn kho, công nợ, chi phí, dòng tiền, mua ngoại tệ, bán cổ phiếu quỹ… để góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong toàn Tập đoàn.

- Tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá việc qui hoạch, sử dụng đất, hoàn thiện thủ tục pháp lý theo quy định trong toàn Tập đoàn, đảm bảo việc sử dụng tài sản, vốn nhà nước hiệu quả theo đúng yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

(3) Tham gia ý kiến đề xuất, kiến nghị với các Bộ, ngành hữu quan xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các qui định của pháp luật về hoạt động SXKD xăng dầu như: dự thảo sửa đổi Nghị định 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, dự thảo thông tư ban hành qui chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết kế CHXD, kiến nghị điều chỉnh Premium, chi phí kinh doanh trong công thức tính giá cơ sở… và một số qui định khác có liên quan của các Bộ, ngành.

(4) Triển khai thực hiện tái cấu trúc Tập đoàn:

Trên cơ sở tình hình thực tế và các qui định hiện hành, Tập đoàn đã triển khai nhiều giải pháp cụ thể:

- Thoái vốn tại PG Bank: Trong năm 2019, HĐQT đã thành lập Tiểu ban tái cơ cấu PG Bank để xem xét, đánh giá tiến trình sát nhập. Tiểu ban đã có báo cáo HĐQT Tập đoàn xem xét, điều chỉnh phương án thoái vốn tại PGBank.

- Việc sở hữu vốn của Petrolimex tại Pjico: HĐQT Tập đoàn đã chỉ đạo Tập đoàn và Nhóm đại diện vốn của Tập đoàn tại Pjico tích cực làm việc với cơ quan hữu quan để sớm có kết luận chính thức về việc Tập đoàn nắm giữ lâu dài vốn điều lệ tại Pjico, đồng thời xây dựng phương án thoái vốn tại Pjico để tổ chức thực hiện.

Có thể nói, công tác tái cấu trúc Tập đoàn chưa hoàn thành mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra do nhiều nguyên nhân. HĐQT Tập đoàn xác định cần phải thực hiện quyết liệt công tác thoái vốn trong năm 2020.

(5) Xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn: HĐQT đã có Nghị quyết số 57/PLX-NQ-HĐQT ngày 16/4/2019 về xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan, nên nhiệm vụ này thực hiện còn chậm. Hiện, Tập đoàn đã thành lập Ban xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn để khẩn trương triển khai thực hiện nhiệm vụ này trong năm 2020.

- Hoàn thiện quy hoạch hệ thống CSVCKT kinh doanh xăng dầu giai đoạn 2018-2021 và tầm nhìn đến năm 2030: HĐQT Tập đoàn đã ban hành nghị quyết số 84/PLX-NQ-HĐQT ngày 03/6/2019 phê duyệt nội dung nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển và khai thác hiệu quả hệ thống CSVCKT của Tập đoàn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, Tập đoàn đã triển khai các bước theo qui định để tổ chức đấu thầu, chọn nhà thầu thực hiện dự án. Dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2020.

*c) Đánh giá chung*

- Nhìn chung, trong năm 2019, HĐQT Tập đoàn tiếp tục thực hiện đổi mới hoạt động của HĐQT: tiếp tục tổ chức họp HĐQT hàng tháng, việc chuẩn bị các tài liệu phục vụ từng phiên họp HĐQT, chỉ đạo các bộ phận, cá nhân liên quan báo cáo trực tiếp các vấn đề, nội dung trọng yếu tại cuộc họp HĐQT, xử lý các ý kiến kiến nghị, đề xuất, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện nghị quyết… trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tập đoàn.

- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019 đã được Chủ tịch cùng với HĐQT Tập đoàn chỉ đạo quyết liệt và mang lại những kết quả rõ nét, tích cực. HĐQT Tập đoàn đã chỉ đạo nghiêm túc, kịp thời hoạt động của Tổng giám đốc Tập đoàn.

- Hoạt động của HĐQT Tập đoàn đã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Tập đoàn. Về cơ bản, HĐQT Tập đoàn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo Luật định. Các Nghị quyết của HĐQT Tập đoàn được ban hành đã tuân thủ Điều lệ Tập đoàn, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Tập đoàn.

***4. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác***

- Năm 2019 Tổng giám đốc đã chỉ đạo rất sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong bối cảnh hoạt động kinh doanh chịu ảnh hưởng đan xen của các yếu tố thuận lợi (kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, tăng trưởng GDP là 7,02%…) và không thuận lợi (sự cạnh tranh của các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu ngày càng gia tăng, nguồn cung xăng dầu trong nước chưa ổn định đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tạo nguồn của Tập đoàn; giá xăng dầu thế giới diễn biến phức tạp, khó dự đoán; Bộ Tài chính điều chỉnh giảm Premium...).

- Việc điều hành SXKD tiếp tục có những đổi mới, đã chỉ đạo tốt công tác tạo nguồn, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của các sự cố về nguồn cung trong nước; có nhiều chính sách thúc đẩy bán hàng: khuyến khích bán lẻ xăng E5, khuyến khích khách hàng dịch vụ… đã đem lại những kết quả quan trọng; chỉ đạo quyết liệt đối với các đơn vị trong công tác phát triển mạng lưới, bảo vệ thương hiệu; Các kiến nghị của các đơn vị được xem xét, giải quyết kịp thời; Điều hành dòng tiền tiếp tục được chú trọng đã góp phần gia tăng hiệu quả SXKD. Tuy nhiên, công tác phát triển CHXD tại các địa điểm có lợi thế thương mại (nội thị, đường cao tốc…) và khai thác giá trị gia tăng tại từng CHXD cần được chú trọng, tăng cường tốt hơn nữa.

- Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Tập đoàn.

***5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Tổng giám đốc***

- Các Ban nghiệp vụ của HĐQT và Tổng giám đốc đã cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết theo yêu cầu cho Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát được triển khai thực hiện.

- Ban kiểm soát luôn quan tâm, chú trọng sự phối hợp với HĐQT, Tổng giám đốc và các Ban nghiệp vụ, CTy thành viên, Cổ đông trong suốt quá trình tổ chức thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định hiện hành.

- Ban kiểm soát thực hiện thông báo kịp thời cho HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về phân công nhiệm vụ cho Kiểm soát viên, Kế hoạch công tác giám sát và tình hình, kết quả công tác giám sát đã thực hiện.

***Phần III:* KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT NĂM 2020**

Năm 2020 được xác định sẽ có nhiều khó khăn, thách thức đối với Tập đoàn như: những bất ổn của kinh tế toàn cầu, đại dịch Covid-19, rất nhiều biến động liên quan đến chính sách kinh doanh xăng dầu, sự cạnh tranh ngày càng gia tăng mạnh mẽ… Để hoạt động SXKD của Tập đoàn tiếp tục phát triển an toàn, hiệu quả, Ban kiểm soát có một số kiến nghị và phương hướng cho công tác giám sát năm 2020 như sau:

***1. Kiến nghị:***

(1) Tiếp tục rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế kỹ thuật nội bộ đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và thực tiễn hoạt động SXKD của Tập đoàn, đơn vị thành viên.

(2) Tổ chức triển khai tích cực công tác xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2045; hoàn thiện, phê duyệt quy hoạch hệ thống CSVCKT kinh doanh xăng dầu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, rà soát, đánh giá, lựa chọn các dự án đầu tư phù hợp, hiệu quả.

(3) Tiếp tục xây dựng phương án, kế hoạch và tổ chức thực hiện tái cấu trúc Tập đoàn và doanh nghiệp thành viên (PGCC, PG Bank, Pjico…) theo đúng chỉ đạo của Chính phủ và Chủ sở hữu.

(4) Tiếp tục rà soát, phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để hoàn thiện cơ chế kinh doanh, cơ chế tài chính, công tác quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD.

(5) Tiếp tục rà soát, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động SXKD của Tập đoàn, từng đơn vị thành viên. Theo đó, có giải pháp khả thi, động bộ, phù hợp để khắc phục các tồn tại, bất cập, đặc biệt ở một số đơn vị thành viên (PLL, PLC…).

***2. Phương hướng công tác giám sát:***

Năm 2020, Ban kiểm soát tập trung thực hiện Kế hoạch công tác giám sát đã xây dựng tại văn bản số 277/PLX-BKS ngày 10/03/2020 với các nội dung trọng tâm chính sau đây:

(1) Giám sát tình hình và kết quả tổ chức thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Tập đoàn;

(2) Giám sát việc xây dựng, giao, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD; chú trọng việc tiết giảm chi phí kinh doanh nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả SXKD;

(3) Giám sát việc tiếp tục rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, ban hành các quy định quản trị nội bộ Tập đoàn và đơn vị thành viên (Điều lệ, quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế - kỹ thuật...);

(4) Giám sát việc tiếp tục thực hiện tái cơ cấu Tập đoàn và đơn vị thành viên theo chỉ đạo của Chính phủ và của Chủ sở hữu;

(5) Giám sát, đánh giá việc hoàn thiện cơ chế điều hành kinh doanh, cơ chế tài chính; Thẩm định, phân tích báo cáo tài chính định kỳ;

(6) Giám sát thực hiện chế độ quản lý, lao động, tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác đối với người lao động, người quản lý theo các quy định hiện hành của Nhà nước, của Tập đoàn và một số nội dung khác trong SXKD và quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình ĐHĐCĐ Tập đoàn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN KIỂM SOÁT**  **Trưởng Ban**  **Đinh Viết Tiến** |

**PHỤ LỤC SỐ 01**

##### *(Kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát*

##### *Tại Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn năm 2020)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **CHỈ TIÊU** | **Đơn vị tính** | **Ngày 31/12/2019** | |
| **CTy mẹ** | **Hợp nhất** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* |
| **I** | **Tổng tài sản** | **Tỷ đồng** | **40.640** | **61.762** |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Tỷ đồng | 28.014 | 38.753 |
| 2 | Tài sản dài hạn | Tỷ đồng | 12.626 | 23.009 |
| **II** | **Tổng nguồn vốn** | **Tỷ đồng** | **40.640** | **61.762** |
| 1 | Nợ phải trả | Tỷ đồng | 20.273 | 35.839 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 20.367 | 25.923 |
| **III** | **Cơ cấu nguồn vốn** |  |  |  |
| 1 | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 50 | 58 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | % | 50 | 42 |
| **IV** | **Khả năng thanh toán** |  |  |  |
| 1 | Hệ số thanh toán ngắn hạn | Lần | 1,38 | 1,13 |
| 2 | Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 0,94 | 0,79 |
| **V** | **Khả năng sinh lợi** |  |  |  |
| **1** | Lợi nhuận sau thuế (LNST) | Tỷ đồng | 3.139 | 4.677 |
| 2 | ROE ( Tỷ suất LNST/Vốn CSH) | % | 16,2 | 19,0 |
| 3 | ROA( Tỷ suất LNST/Tổng tài sản) | % | 8,2 | 7,9 |
| **VI** | **Lãi cơ bản trên cổ phiếu** | đồng |  | 3.166 |